

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHI LĂNG  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2018/HS-ST  
Ngày 24-9-2018

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Thế Khuynh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Văn Nguyên.

Bà Vy Thị Lan.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Xuân Phần, Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:** Ông Hoàng Hữu Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 70/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử, ngày 14/9/2018 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn A;** sinh ngày 11/8/1995 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú: Thôn L, xã S, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Nguyễn Văn B; con bà: Trịnh Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31/5/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng xử phạt 15 tháng giáo dục tại xã về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (không bị coi là có án tích); bị tạm giam tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 11/6/2018 đến ngày 06/7/2018 được chuyển đến trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

**- Bị hại:** 1. Anh Hoàng Văn G, sinh năm 1981.

2. Chị Dương Thị U, sinh năm 1982.

Nơi đăng ký thường trú: Thôn N, xã I, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lương Văn Q, sinh năm: 1966; nơi đăng ký thường trú: Thôn M, xã P, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

2. Anh Chu Văn T sinh năm: 1988; nơi đăng ký thường trú: Thôn S, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

3. Chị Lăng Thị P, sinh năm: 1990; nơi đăng ký thường trú: Thôn S, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 01/6/2018, Nguyễn Văn A tự ý lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda wave biển kiểm soát 12X1 - 104.43 của Trịnh Thị T (mẹ đẻ), một mình đi chơi. Trên đường đi qua nhà anh Hoàng Văn G, trú tại thôn N, xã I, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, A nhìn thấy tại sân trước cửa nhà anh Hoàng Văn G có hai bao tải chứa trong đó một bao màu đỏ, một bao màu vàng chứa nhựa thông để ở cạnh bể chứa nhựa thông không có người trông coi, nên đã nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền, Nguyễn Văn A dừng xe sát vào vị trí để hai bao nhựa thông, xuống xe nhấc hai bao nhựa thông lên xe, một bao để ở giá đèo hàng phía trước, một bao để phía sau trên yên xe mô tô rồi đi đến điểm thu mua nhựa thông nhà ông Lương Văn Q ở thôn M, xã P, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn, cân được tổng trọng lượng 55 kg và bán với giá 34.500đ/kg được 1.897.500đ (một triệu tám trăm chín mươi bảy nghìn năm trăm đồng). Sau khi bị mất trộm gia đình anh Hoàng Văn G đi tìm và phát hiện ở nhà ông Lương Văn Q có hai bao nhựa thông của gia đình mình bị mất nên đã mua lại và giao nộp cho cơ quan Công an.

Đến buổi trưa ngày 07/6/2018, do đã chi tiêu gần hết số tiền bán nhựa thông ngày 01/6/2018 (chỉ còn 700.500đ), nên khi đi từ thành phố S về nhà bằng xe mô tô biển kiểm soát 12X1 - 104.43, Nguyễn Văn A tiếp tục nảy sinh ý định đến nhà anh Hoàng Văn G lấy trộm nhựa thông để bán. Khi đến nhà anh G lúc đó khoảng 12 giờ 30 phút, A nhìn thấy trong bể chứa nhựa thông của nhà anh G có khoảng 10 bao nhựa thông không có người trông coi nên A dừng xe sát vào gần bể, xuống xe nhấc một bao nhựa thông lên để ở giá đèo hàng phía trước yên xe rồi đi đến điểm thu mua nhựa thông của gia đình anh Chu Văn T và chị Lăng Thị P ở thôn S, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn cân bao nhựa thông được 49 kg và thỏa thuận giá bán 34.000đ/kg. Trong lúc đang chờ thanh toán tiền thì anh G cùng anh em họ hàng đã bắt giữ được A cùng vật chứng là 01 (một) xe mô tô

nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc biển kiểm soát 12X1 - 104.43, 01 (một) bao nhựa thông trọng lượng 49 kg và 700.500đ (bảy trăm nghìn năm trăm đồng) và bàn giao cho Cơ quan Công an huyện Chi Lăng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 08/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chi Lăng, kết luận:

- 02 bao nhựa thông, tổng trọng lượng 55 kg x 33.000đ/kg = 1.815.000đ.

- 01 bao nhựa thông, trọng lượng 49 kg x 33.000đ/kg = 1.617.000đ.

Tổng giá trị của 104 kg nhựa thông = 3.432.000đ (ba triệu, bốn trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Ngày 27/7/2018 gia đình Nguyễn Văn A đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho anh Hoàng Văn G 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave Biển kiểm soát 12X1 - 104.43 thuộc sở hữu của bà Trịnh Thị T, việc A lấy đi sử dụng làm phương tiện trộm cắp, bà T không biết nên ngày 30/7/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng đã trả lại xe cho bà T.

Đối với Lương Văn Q, Chu Văn T và Lăng Thị P khi mua nhựa thông của Nguyễn Văn A đều không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

Cáo trạng số 73/CT-VKSCL ngày 20 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn A đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản và toàn bộ nội dung vụ án.

Trong phần tranh luận Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, sau khi phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 06 đến 12 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Công nhận thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tài sản giữa bị cáo và gia đình bị cáo với bị hại. Quyền và nghĩa vụ của người có quyền

lợi nghĩa vụ liên quan: Không đề cập xem xét do các đương sự không có yêu cầu.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106; Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 700.500đ do phạm tội mà có

Bị cáo Nguyễn Văn A không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra đều thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 01/6/2018 và buổi trưa ngày 07/6/2018 tại thôn N, xã I, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Nguyễn Văn A đã có hành vi lén lút lấy trộm 03 bao nhựa thông của gia đình anh Hoàng Văn G bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 3.432.000đ. (ba triệu, bốn trăm ba mươi hai nghìn đồng). Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn A là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, có tiền tiêu xài, bị cáo lợi dụng sơ hở của người khác rồi lén lút chiếm đoạt tài sản của họ, hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy cần xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự, có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng qui định của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt cụ thể: Ngày 31/5/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng xử phạt 15 tháng giáo dục tại xã về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” đến nay đã chấp hành xong, tại thời điểm bị cáo phạm tội bị cáo chưa thành niên nên không bị coi là có án tích.

[7] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo nhưng có giảm nhẹ một phần hình phạt. Tạo điều kiện cho bị cáo tu dưỡng, rèn luyện sớm trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành án vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 700.500đ do bị cáo phạm tội mà có.

[10] Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại, anh Hoàng Văn G, chị Dương Thị U đã nhận đủ tiền bồi thường, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Đối với Lương Văn Q, Chu Văn T và Lăng Thị P khi mua nhựa thông của Nguyễn Văn A đều không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/6/2018.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 700.500đ (bảy trăm ngàn năm trăm đồng). (Theo ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 27/8/2018 của Kho bạc Nhà nước huyện Chi Lăng).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an H. Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ Công an H. Chi Lăng;
- Chi cục thi hành án H. Chi Lăng;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**( Đã ký)**

**Hoàng Thế Khuynh**